

Bản án số: 05/2020/DSST
Ngày 08/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến H ;
- *Hội Thẩm nhân dân:* Ông Vũ Thái H, ông Nguyễn Đăng T.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đàm Thu H, Thư ký Tòa án.
- *Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn:* Bà Ngô Thị LH, Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST-DS, ngày 17/12/2019; về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXX-ST ngày 18/5/2020 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1966 (có mặt)

HKTT: Xóm T, thôn DS, xã TS, thị xã TS, tỉnh BN

Bị đơn: Ông Ngô Đức Đ, sinh năm 1979 (vắng mặt)

HKTT: Xóm C, thôn DS, xã TS, thị xã TS, tỉnh BN

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Tạ Thị B, sinh năm 1968. Ủy quyền cho ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1966 (là nguyên đơn trong vụ án); trú tại: Xóm T, thôn DS, xã TS, thị xã TS, tỉnh BN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh B– Luật sư – văn phòng luật sư BM- thuộc đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn P trình bày: Do có quen biết nhau vì là người cùng thôn, nên ngày 04/02/2016 anh Ngô Đức Đ có đến vay của vợ chồng ông số tiền là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) khi vay anh Đ có nói là vay để mua gỗ, thời hạn vay là 60 ngày lãi suất thỏa thuận ngoài là 150% so với lãi suất ngân hàng. Khi vay có viết giấy vay tiền kèm giấy nhận nợ, trong giấy vay không có lãi suất. Khi đến vay chỉ có một mình anh Đ đến vay và lấy tiền tại nhà anh, không có vợ anh Đ. Thời gian đầu ông cũng không nói chuyện gì với vợ anh Đ về việc vay tiền của anh Đ. Sau

khi đến hạn trả anh Đ không trả được ông số tiền vay là 200.000.000đồng, ông đã đòi nhiều lần nhưng không được, lần sau cùng là tháng 7(Âm lịch) năm 2019, anh Đ nói chưa có và xin được trả dần, nhưng không trả. Kể từ khi vay đến nay anh Đ chưa trả được nợ gốc, mới trả được 02 tháng lãi cho ông. Quan điểm của ông là đề nghị Tòa án buộc anh Đ phải trả cho vợ chồng ông số tiền nợ gốc là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng), vợ chồng ông không yêu cầu anh Đ phải trả lãi. Số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) là tiền của ông và vợ ông là bà Tạ Thị B.

Trong đơn khởi kiện ông có kiện anh Ngô Đức Đ và chị Trương Thị L. Tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa hôm nay ông chỉ kiện anh Đ còn đối với chị L là vợ anh Đ, ông thấy chị L không liên quan đến việc vay tiền, nên ông rút yêu cầu khởi kiện đối với chị L là vợ anh Đ. Vì toàn bộ việc vay nhận tiền đều do anh Đ đến nhà ông vay và viết giấy ký nhận chị L không biết.

Chứng cứ để chứng minh yêu cầu khởi kiện của ông là giấy vay tiền kèm giấy nhận nợ ngày 04/02/2016 Số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

Bị đơn ông Ngô Đức Đ đã được Tòa án thông báo và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc. Ngày 05/5/2020 Tòa án đã phối hợp với UBND xã và Công an xã TS, TS, BN đã đến làm việc với ông Đ, ông Đ trình bày: Ông có vay của ông Nguyễn Văn P số tiền là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng). Quan điểm của ông Đ là đồng ý trả ông P số tiền 200.000.000đồng, còn phần lãi ông xin ông P, khoản vay này là một mình ông vay không liên quan đến bà L vợ ông và khi xét xử ông xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Tạ Thị B ngày 24/02/2020 đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn P là chồng bà là nguyên đơn trong vụ án này được toàn quyền quyết định giải quyết vụ án.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng không thành do vắng mặt ông Đ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn vi phạm nghĩa vụ tham gia tố tụng.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Ngô Đức Đ có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn P và bà Tạ Thị B số tiền gốc vay là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào khế ước vay tiền kèm giấy nhận nợ ngày 04/02/2016 do Nguyên đơn cung cấp có thể nhận thấy: Ông Nguyễn Văn P có cho ông Ngô Đức Đ vay số tiền là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng). Khi cho vay có

viết khế ước vay tiền kèm giấy nhận nợ, hai bên thỏa thuận lãi suất miệng, không ghi trong giấy vay tiền, thời hạn vay là 60 ngày. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “ tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Về nội dung: Sau khi ông Ngô Đức Đ vay số tiền của ông P là 200.000.000 đồng tiền gốc đến nay, ông Đ vẫn chưa trả được nợ gốc, ông P đã nhiều lần đến đòi tiền lần sau cùng là tháng 7 âm lịch năm 2019, nhưng ông Đ không trả được và khát nợ nhưng vẫn không trả được.

Trong đơn khởi kiện ông có kiện ông Ngô Đức Đ và bà Trương Thị L. Tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông chỉ kiện ông Đ, còn đối với bà L là vợ ông Đ, ông thấy bà L không liên quan, nên ông rút yêu cầu khởi kiện đối với bà L là vợ ông Đ. Vì toàn bộ việc vay nhận tiền đều do ông Đ đến nhà ông vay và viết giấy ký nhận bà L không biết. Xét yêu cầu của ông là phù hợp pháp luật, cần được chấp nhận.

Về phía Bị đơn, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ, đồng thời niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án tại UBND xã TS và tại Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 05/5/2020 Tòa án đã phối hợp với UBND xã và Công an xã TS, Từ Sơn, Bắc Ninh đã đến làm việc với ông Đ, ông Đ trình bày: Ông có vay của ông Nguyễn Văn P số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) khoản vay này là một mình ông vay. Quan điểm của ông Đ là đồng ý trả ông P số tiền 200.000.000 đồng, còn phần lãi ông xin ông P và ông xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ông Ngô Đức Đ có nghĩa vụ trả nợ vợ chồng ông số tiền vay gốc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Số tiền lãi ông không yêu cầu. Xét thấy ông P yêu cầu ông Đ có nghĩa vụ trả nợ 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Yêu cầu của nguyên đơn ông P được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Phía bị đơn ông Ngô Đức Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Trả lại cho ông Nguyễn Văn P tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ các điều 91, 144, 147, 227, 228, 235, 239, 248, 249, 254, 260, 261, 262, 264, 266, 267, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P.

1/ Buộc ông Ngô Đức Đ có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn P và bà Tạ Thị B số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu không tự nguyện thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2/ Về án phí: Ông Ngô Đức Đ phải chịu 10.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Nguyễn Văn P số tiền 7.600.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0002335 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đ- ơng sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc Bản án (Hoặc niêm yết bản án).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TIẾN H